

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
TỈNH CÀ MAU

Số: 312/QĐ-CTHADS

Cà Mau, ngày 22 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai giao điều chỉnh dự toán thu, chi
ngân sách nhà nước năm 2024**

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017 ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-CTHADS ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau về việc giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau (theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng và các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ KHTC-TCTHADS (b/c);
- Niêm yết trụ sở;
- Cổng thông tin Cục;
- Lưu: VT, KTNS.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH CÀ MAU

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN GIAO THU, CHI TỪ NGUỒN PHÍ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 312/QĐ-CTHADS ngày 22/11/2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Cà Mau)

Đvt: 1.000 đ

STT	Đơn vị	DỰ TOÁN GIAO THU NĂM 2024	Trong đó			TỔNG DỰ TOÁN CHI TỪ PHÍ ĐƯỢC ĐỀ LẠI ĐỂ LẠI HÓA	20% NỢ VỀ TỔNG CỤC ĐỀ ĐIỀU HÓA	TỔNG CỘNG	Tiết kiệm để CCTL	55% PHÍ ĐƯỢC ĐỀ LẠI SỬ DỤNG					Giao không tự chủ tài chính		
			Số nộp Tổng cục THADS	Số để lại đơn vị sử dụng	Số thu nộp NSNN					Chi phí phục vụ cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí		Giao tự chủ tài chính					
										Tổng cộng	Chi công tác phí	Chi văn phòng phẩm, vật tư văn phòng	Chi sửa chữa tài sản, máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ cho thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí	Các khoản chi khác liên quan đến thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí		Chi xác minh điều kiện thi hành án	Chi cưỡng chế, kê biên, bán giao tài sản
A	B	1=2+3+4	2	3	4	6	7=8+9+16	8	9=10+11+12+13+14+15	10	11	12	13	14	15	16=17	17
1	Cà Mau	5.429.000	1.085.800	2.985.950	1.357.250	0	2.985.950	88.900	2.897.050	600.050	548.600	582.000	189.000	50.000	927.400	0	0
1	Văn phòng Cục	439.000	87.800	241.450	109.750	0	241.450	8.200	233.250	48.250	55.000	65.000	5.000	0	60.000	0	0
2	Chi cục THADS thành phố Cà Mau	2.040.000	408.000	1.122.000	510.000	0	1.122.000	33.500	1.088.500	158.500	150.000	200.000	120.000	50.000	410.000	0	0
3	Chi cục THADS huyện U Minh	360.000	72.000	198.000	90.000	0	198.000	4.500	193.500	54.500	40.000	40.000	3.000	0	56.000	0	0
4	Chi cục THADS huyện Thới Bình	170.000	34.000	93.500	42.500	0	93.500	2.300	91.200	20.200	20.000	20.000	6.000	0	25.000	0	0
5	Chi cục THADS huyện Cái Nước	410.000	82.000	225.500	102.500	0	225.500	7.900	217.600	58.000	42.600	37.000	10.000	0	70.000	0	0
6	Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời	710.000	142.000	390.500	177.500	0	390.500	12.000	378.500	88.500	85.000	90.000	20.000	0	95.000	0	0
7	Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển	170.000	34.000	93.500	42.500	0	93.500	4.000	89.500	18.500	20.000	20.000	6.000	0	25.000	0	0
8	Chi cục THADS huyện Năm Căn	240.000	48.000	132.000	60.000	0	132.000	3.700	128.300	28.300	29.000	30.000	6.000	0	35.000	0	0
9	Chi cục THADS huyện Phú Tân	370.000	74.000	203.500	92.500	0	203.500	5.200	198.300	57.300	42.000	40.000	3.000	0	56.000	0	0
10	Chi cục THADS huyện Đầm Dơi	520.000	104.000	286.000	130.000	0	286.000	7.600	278.400	68.000	65.000	40.000	10.000	0	95.400	0	0

CỤC THI HÀNH AN DÂN SỰ TỈNH CÀ MAU

Chương: 014

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

(Kèm theo Quyết định số 312/QĐ-CTHADS ngày 22/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau)

Đvt: 1.000 đ

TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó											
				Văn phòng Cục	Chi cục THADS tp Cà Mau	Chi cục THADS huyện U Minh	Chi cục THADS huyện Thới Bình	Chi cục THADS huyện Cái Nước	Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời	Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển	Chi cục THADS huyện Năm Căn	Chi cục THADS huyện Phú Tân	Chi cục THADS huyện Đầm Dơi		
A	TỔNG SỐ THU, CHI NỘP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ	5.429.000	5.429.000	439.000	2.040.000	360.000	170.000	410.000	710.000	170.000	240.000				
1	Số thu phí, lệ phí	4.071.750	4.071.750	329.250	1.530.000	270.000	127.500	307.500	532.500	127.500	180.000				
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại (Bao gồm số được sử dụng tại đơn vị và số nộp về Tổng Cục)	1.357.250	1.357.250	109.750	510.000	90.000	42.500	102.500	177.500	42.500	60.000				
B	DỰ TOÁN CHI NSNN	83.400	83.400	-10.427	1.743	1.815	1.176	55.673	2.675	26.273	931				
I	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340 KHOẢN 341)	99.920	99.920	6.093	1.743	1.815	1.176	55.673	2.675	26.273	931				
I	Chi quản lý hành chính	99.920	99.920	6.093	1.743	1.815	1.176	55.673	2.675	26.273	931				
1.1	KP thực hiện chế độ tự chủ	99.920	99.920	6.093	1.743	1.815	1.176	55.673	2.675	26.273	931				
1.2	KP thực hiện chế độ không tự chủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
III	Kinh phí đào tạo giao không thực hiện tự chủ (Loại 070- Khoản 085)	-16.520	-16.520	-16.520	0	0	0	0	0	0	0				

